

Cát trắng

Đỗ Thành

Nha Trang là miền quê hương cát trắng

Ai qua không quên để lại một vài luyến tiếc xa xôi...

Minh Kỳ

Em viết cho tôi lá thư:

Anh.

Dễ đến hai năm rồi em không còn được tin anh. Có lẽ gần mười mùa thu anh bỏ biển ra đi, bây giờ anh không còn nhớ gì đến chốn ngày xưa nữa. Nhất là anh đã chẳng còn nhớ đến em, đứa con gái vẫn hằng mong đợi anh như có lần anh hứa. Ừ, phải rồi bây giờ ở bên đó anh có thiếu gì vùng biển đẹp khác, nên làm gì anh còn cần nhớ đến dóm biển Nha Trang, phải không anh? Em nghe nói Cali của anh có biển San Francisco, Half Moon Bay, Santa Cruz và Huntington tuyệt đẹp, mỗi năm có không biết bao nhiêu khách trong và ngoài nước đến thăm. Còn Nha Trang bé nhỏ quá anh, cho dù mới đây đã được công nhận là một trong 20 bãi biển đẹp nhất trên thế giới. Chắc với anh bây giờ nó chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Tôi buông lá thư đọc dở. Con giận trào lên làm cho tôi như người bị nghẹn thở. Mắt tôi như có những tia lửa phóng ra ngoài. Tôi bức vì có những điều không nói ra được; cho nên vì thế tôi đã giữ im lặng từ bấy lâu nay. Suy nghĩ thường tình ai cũng cho rằng khi đã xa đi một dĩ vãng chẳng lấy gì làm vui vẻ thì chẳng ai còn muốn gìn giữ, nhớ đến nữa. Nhất là những ngày sống ở Nha Trang sau cuộc biến loạn đời, có lúc tôi đã nghĩ không cách gì có thể tồn tại. Sự thiếu thốn, nỗi lo sợ, mọi ràng buộc nó làm cho tôi lúc nào cũng cảm thấy bị dòm ngó, dò xét đến nỗi không còn giữ được sự thư thái, hồn nhiên vốn có ở nơi tôi.

Những năm còn chiến tranh, đôi khi nghe tiếng hoả tiễn đề pa từ miệt Đồng Bò dội về, kèm theo tiếng âm oàng đó đây trong thành phố ban đêm để sáng ra ngờ ngàng nhìn những ngôi nhà đổ tan, những tiếng khóc oán than, hận cho cảnh người còn kẻ khuất. Vậy mà chưa bao giờ tôi nghĩ có ngày phải bỏ mà đi không tiếc nhớ. Đến lúc hòa bình rồi, khi mà trên danh nghĩa quê hương từ nay độc lập, sạch bóng quân thù thì bao người lại đã ùn ùn rủ nhau đi.

Thành phố đó nhỏ lắm, quanh đi quẩn lại chỉ dăm con phố. Chiều thứ bảy, con đường Độc Lập đông bóng người. Kẻ đi lên, người đi xuống. Nhà hàng, quán ăn, khu chợ, tíu tít kẻ bán người mua. Rạp hát đông nghẹt khách thay nhau vào xem hay chờ đổi xuất. Thành phố thỉnh thoảng vẫn có những chiếc GMC chạy qua với chiếc quan tài phủ màu cờ và vài vòng hoa buộc trước cản. Đêm vẫn có bóng hỏa châu và tiếng máy bay quàng quàng trên đầu hoặc những tiếng gầm của đại liên 6 nòng vãi đạn như bò rống; vậy mà ai ai vẫn thản nhiên bám trụ.

Thành phố đó mang danh lắm quân trường mà mỗi đợt 6 tháng, hết lớp này đến lớp khác thay nhau vào thụ huấn. Vườn tao ngộ cuối tuần đều có người địa phương hoặc từ xa đến thăm con em đang dự khóa tập tành. Chiều thứ bảy lính ra như chim vỡ tổ, màu quân phục lờ lờ khắp nơi. Con đường Bá Đa Lộc đầy hàng xà cừ lâu năm mốc cời luôn đón những bước chân tình yêu liú ríu bên nhau đi lẫn ra hướng biển.

Biển lúc nào cũng xanh ngắt một màu, với những con sóng lăn tăn liếm nhẹ bờ cát mịn, như bàn tay người yêu ve vuốt người yêu. Trông ra xa Hòn Tre, hòn Nón, Bích Đàm như những mâm xôi sừng sững giữa trời: bao ước hẹn đan vào nhau với lời chứng là đất trời, mây nước. Bàn chân nào đi dài theo bãi lên mãi tận phía biệt điện nơi xa. Hàng dừa nghiêng soi bóng chập chùng, đưa những tiếng reo buồn buồn như lời gọi. Núi Cô Tiên trải dài trên bóng nước, anh quân nhân say sưa kể cho người tình tích người thiếu nữ xõa tóc đợi chờ: anh đứng nghìn năm thao diễn nghi; em nằm xõa tóc

đợi chờ ai.

Giá như đừng có sự đổi thay thì đã chẳng bao giờ tôi nỡ rời bỏ quê ta để em phải nặng lòng trách móc. Ngày tôi ra đi, lòng như người khánh tận. Bao nhiêu vốn liếng đem quẳng vào canh bài định mệnh, để bị cháy túi bỏ ra đi với lòng túi hận và hổ thẹn. Bây giờ thoát đã gần mười năm rồi, ngày trở về vẫn còn mãi trôi lãng nơi đâu.

Anh.

Hôm qua em lại có dịp về thăm Đồng Nga, nơi ngày xưa anh đã có lần đi làm mía cho lò đường Khánh Hòa. Em lại được đi qua con cầu gỗ có ngôi nhà thờ trông toàn trái thanh long. Em nhớ có lần anh đã đưa em đi làm với anh ở đó. Anh đèo em trên chiếc xe đạp, rời Nha Trang từ lúc 4 giờ sáng để kịp đến Đồng Nga trước 6 giờ, kịp bắt tay vào ca làm. Qua nhà thờ Hà Dừa lúc giáo dân lễ tế đám người đi lễ sáng, anh bảo đèn Chùa bây giờ cũng không dám lộ sự vui. Em nghe mà xót xa, tuy cả anh và em đều ngoại đạo. Rồi tiếng chuông nhà thờ ngân nga điểm, anh hỏi em có nhận ra lời thông khổ của tiếng đồng bị bịt chặt miệng không. Em trách anh hay tào lao nghĩ chuyện xa vời, hèn chi khiến công an khu vực lúc nào cũng dòm dò. Anh bật cười giòn giã: bởi vậy anh mới chọn đi làm xa cho khuất mắt khuất mày, lại được tiếng “lao động là vinh quang” của xóm. Em buồn cho anh mà anh thì vẫn chứng nào tật đó, nói xỏ nói xiên, trách sao chẳng rước họa vào thân. Giờ anh làm việc, em ngồi một chỗ dõi nhìn anh. Thấy anh lẫn xả vào những đám mía cao dùng rựa chặt lia lịa, rồi anh ôm mía ra chặt thành đồng. Sợ em khát nước, anh đưa cho một cây mía nói ăn đi. Em cắn ê cả răng mà mía cứng ngắt. Anh nói đó là mía F6, loại làm lợi cho đường. Anh mới vào nghề chưa bao lâu mà nói ra vẻ như sành sỏi lắm. Em nghe cũng phì cười. Mấy bạn của anh ngó em nháy nháy nói gì với anh, em thấy anh hất tay như không muốn nghe. Buổi trưa nghỉ, anh lấy cơm đem theo ra ăn. Cơm thì ít mà bột lớn nhón thì nhiều; anh gạt phần cơm cho em, anh dành ăn phần bột. Em thấy anh ăn chỉ có chút muối, hỏi ăn như vậy làm lao động nặng sao. Anh cười: hồi này ai cũng vậy, phải tiết kiệm để lo xây dựng bằng năm bằng mười ngày trước chứ. Sau này khi thế giới đại đồng rồi thì ai nấy làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu, ăn một nghỉ. Anh thì cứ vậy, cái gì cũng cả rồn được. Em thấy tay anh xước vì tưa mía cửa, em nắm lấy bàn tay anh. Anh nhỏ nhẹ bảo em: em đừng làm anh bịn rịn, không đạt chỉ tiêu, chiều không có tiền. Em nghe mà chua xót. Ăn rồi anh cùng bè bạn ra chặt ngọn mía để dành trồng lại, còn mía thì xếp và bó lại chờ xe đến chở đi. Anh làm đến 6 giờ chiều thì nghỉ, anh ra con sông qua Đồng Nga mà rửa ráy. Anh nói với em thấy bờ sông mà còn nhọn. Rồi anh chỉ về đâu đó qua tuốt bờ bên kia, kể cho em hay ở đó có nơi anh đã từng bị cải tạo. Em nhón chân lên mà có thấy gì đâu, chỉ thấy xanh xanh những mấy hàng dâu. Chừng như anh hiểu nên anh bảo thêm: tìm làm gì cái nơi khốn khổ đó, có gì vui đâu mà ráng tìm. Bây giờ em đi ngang nhà thờ Hà Dừa chỉ một mình. Tình cờ ông cha từ trong cung Chùa bước ra, thấy em đang nhìn lên tháp chuông, cha hỏi: con tìm gì trên đó. Em lúng túng không biết trả lời sao. Bởi vì cái em muốn tìm nó đã ở đâu xa lơ, xa lắc. Anh đi, làm em cũng mất theo luôn.

Gần 10 năm rồi, tôi bỏ vùng biển ngày nào. Tưởng rằng quên mà thực tình là nhớ khôn nguôi. Nếu ngày xưa cảnh biển lần nào nhìn ra cũng gặp, cũng cận kề nên nghĩ là nhàm chán thì bây giờ nỗi nhớ như gai nhọn đâm tim. Nó âm thầm cửa đi cửa lại làm cho mắt hoa lên, lòng nhũn lại. Giá như con giun bị đạp còn biết lẩn qua trở lại để tránh, còn tôi bị cảnh biển ám ảnh mà không sao cục cựa được. Tôi thấy như mình bị bóp vụn tim ra, thấy như mình vừa trải qua một cơn đại hồng thủy. Tôi ngụp lặn trong trong đau đớn muộn phiền, chỉ mong chết đi để đừng bị nỗi tiếc thương dằn xé. Tôi mong được về lại thành phố biển ngày xưa, vào nhà lồng Chuttt kiểm bát phở gan lòng ăn đỡ dạ. Tôi sẽ ra Cầu Đá xem những con tàu nằm ngoi nghỉ trong cảng mà thả hồn mơ mộng những chuyến viễn du. Tôi sẽ lên lầu Nghênh Phong hay đài Vọng Nguyệt để tưởng nhớ ngày xưa cuộc sống thâm cung đầy hoang phí. Tôi sẽ sang Đồng Đế vào buổi tối để chung vui với những anh lính xa nhà đi tìm vị đắng của ly cà phê pha giọng ca buồn lữ thứ. Tôi sẽ một mình vào sân ga Nha Trang đi dài theo đường ray khuất dạng phía xa để mơ những chuyến tàu đông, chiều cuối năm đưa người đi về đón Tết. Rồi chiều thứ Bảy, Chủ Nhật, tôi sẽ đưa em đi Đại Lãnh, Ba Hồ, Dốc Lết, Suối Tiên để nghe sóng biển, nước suối vọng vào rừng thâm u hay vào bụi duối gió thổi rì rào. Tóc em sẽ lộng bay như những sợi tơ trời mà người con gái ngày nao đã vì mê trần gian quên đường về thiên giới đã lấy tơ dệt nên mộng yêu đương. Em sẽ hết trách tôi được cá quên nom, có chim phụ ná. Em sẽ

không còn than “thân em xúc tép nuôi cò; cò ăn cò lớn cò dò lên cây”. Đừng nhắc lại em vùng biển quê hương gần 10 năm xa cách, hiện giờ trở thành những lưỡi cưa ngày lại ngày xẻ vụn trái tim anh.

Anh.

Anh còn nhớ cháo vịt ở Cầu Dừa không anh? Cái quán mà buổi tối trời mưa hai đứa thường rủ nhau đội áo ướt đi ăn. Anh dắt cái xe đạp qua mảnh cầu xi măng nhỏ nhỏ cạnh quốc lộ 1 để hai đứa cùng men theo con đường đất vào sâu giữa vườn dừa. Trời mưa mà khách vẫn đông, mùi thịt béo ngậy lan ra khắp chỗ. Anh ăn miếng đùi vịt chấm nước mắm gừng mà miệng cứ hít hà “gừng cay, muối mặn xin đừng bỏ nhau”. Rồi anh nhắm nháp chút rượu trắng gọi là dưa cay để “giọt nước mắt quê hương làm ấm lòng đêm mưa ướt át”. Bây giờ con đường quốc lộ 1 đã được mở lớn thêm rồi anh. Cái đoạn cong cong bên chiếc cầu xi măng cũng bị ra và cây cầu hết còn cái dáng nên thơ như ngày trước. Quán cháo vịt bây giờ không chỉ có một mà rất nhiều. Người mới, người cũ lẫn lộn, ai cũng reo rao là chính hiệu Cầu Dừa ngày xưa. Em lâu rồi cũng không ghé lại vì còn anh đâu mà ghé, phải không anh? Lỡ ra tới đó chỉ thêm thấy cảnh cũ nhớ người xưa thì càng sầu thêm quá đỗi. Vậy mà thỉnh thoảng trời mưa em lại không dừng được, em lại phải bước đi một mình, lê chân lại trên những con đường ngày xưa hai đứa đi qua để mà thấy đường dài cứ dài thêm và con nhớ như cái ngứa lan vào da thịt. Có lần em bạo gan đứng một mình dưới mưa trên chiếc cầu xi măng ngày trước. Anh biết em nhớ gì không? Em nhớ anh đã ghé vào tai em hỏi khẽ: nhỏ có lạnh không? Chao ôi! sao ngày đó anh chiều em quá đỗi. Còn em thì cứ ồng ẹo khiến anh phải năn nỉ, ỉ ôi hết lời. Bây giờ đứng một mình, em như con điên nhìn vào hàng dừa mọc dài đến tận triền núi. Em nhớ anh, nhớ anh như đất ngấm mưa, như lệ trời rơi mãi. Em gọi tên anh cho đỡ nhớ, nhưng nơi nghìn trùng chắc gì anh nghe được, phải không anh?

Ừ nhỏ. Mưa Nha Trang mình không to nhưng cũng không nhỏ, song vẫn làm lạnh lòng những kẻ yêu đương. Em kể anh mới thấy nhớ lại những sợi mưa rơi ướt tóc em làm em run lên khe khẽ. Anh đã mở vạt áo mưa để ủ kín em vào lòng. Cô bé ngược nhìn anh, hai con mắt trong như hạt bi ve. Anh bảo: nhìn xuống đi cưng, không lỡ anh rơi vào đó là chết chìm muôn thuở. Em đập vào vai anh: bắt đền anh, bắt đền anh, chọc em. Bây giờ mưa ở xứ người luôn hung bạo. Anh không còn mong tìm được nét thân yêu như mưa của Nha Trang. Nhớ không em ly chè khuya trên đường Hai Chùa cạnh rạp xi nê Tân Tiến. Hai đứa vừa xem phim ra và em còn xúc động vì vai diễn trong phim. Em bảo cái cô Lara sao mau nước mắt, được người tiền đưa mà còn nặng u hoài. Vậy mà nhìn vào mắt em cũng đầy ngấn lệ. Anh rủ em vào Dân Thiên dùng món ăn khuya, em cứ trách: anh có đồng nào chỉ lo tiêu cho hết. Bộ để tiền lâu trong túi nó thành lửa đốt cháy tiêu sao. Đạo ấy anh đã nghĩ biết đâu lại chẳng có một lần xa cách để rồi có muốn xài cho nhau cũng chẳng còn dịp thì sao. Em phỉ phui anh về điều nghĩ nhảm. Nha Trang chỉ có vậy, mà sao đi tới đi lui hoài không thấy chán. Đợi khuya thật khuya ta mới đưa nhau về. Em cản anh ở góc phố Phương Sài, nơi có ngôi chùa nhỏ, không cho anh đưa em về tận sát bờ biển. Em bảo đừng để mẹ bắt gặp, mẹ sẽ rầy em chết. Không ngờ em liều vậy vì quá thương yêu anh. Em vào ngõ rồi mà anh còn băng khuâng đứng đó, mặc cho những giọt mưa xối ướt người anh. Bây giờ đã gần 10 năm cách biệt. Anh vẫn mơ đêm về lại biển mình. Nhưng mà có giấc mơ nào là thực đâu em!

Anh nì.

Bãi cát cạnh bưu điện ngày xưa, buổi trưa đang thi, anh đã đón chờ em để hỏi về bài làm trong lớp. Anh đưa cho em gói xôi bảo ăn đi cho đỡ đói. Em còn lo về bài làm đâu lòng dạ nào mà ăn. Những cảnh phượng lung linh trong viện Pasteur và tiếng sóng từ lầu Ông Tư từng hồi dội lại, anh bảo lo cũng chẳng được thì lo làm gì. Phải giữ cái tâm cho yên để chiều vào thi tiếp. Đồ rớt gì đều có số cả mà em. Mới đó mà gần 10 năm rồi, phượng đã mười lần nở và tàn mà anh vẫn cứ miệt mài xa. Lầu Ông Tư đã bị xóa bỏ, bưu điện xây thêm cái mới, bao mùa thi lại qua đi mà chẳng thấy bóng anh. Con đường Duy Tân vẫn lung linh dưới cát trắng, những con còng vẫn chạy vòng vèo. Nha Trang mình vắng đi rất nhiều người cũ. Một số đã về với đất và một số chẳng ai rõ hiện đang phiêu dạt nơi đâu. Chỉ có mình em là người của ngày xưa xứ biển. Nhưng mà chiều chiều nhìn quanh nhìn quẩn cũng chỉ có một mình thì làm sao thú vị được anh?

Nhỏ ơi! Anh có nghe nói Nha Trang mình bây giờ đổi thay nhiều. Đầu đường Duy Tân - Lê Thánh

Tôn nơi có nhà nghỉ của ông tướng Vùng ngày xưa giờ là khách sạn Lodge cao ngất. Nó át đi cái vẻ bề thế của Grand Hotel phía bên kia và Dòng Chúa Cứu Thế phía sau nó. Tội nghiệp chốn tu viện trang nghiêm đó giờ đã là khách sạn Hải Yến, nơi mà chiều nào cũng có những cô gái thập thò chờ được khách gọi vào du hí qua đêm. Dài theo bãi biển chỗ nào cũng thấy hàng rong và cả người ăn xin. Nhỏ nhắc lại hoa phượng làm anh mới nhớ. Bên này anh cố tìm dáng hoa cũ mà khó quá em. Em bây giờ cũng đâu còn những mùa thi để mà mơ với mộng. Vậy mà mỗi lần hoa phượng về nhỏ vẫn băng khuâng nhớ lại mùa thi. Tội nghiệp nhỏ của lòng anh quá nhiều tình cảm. Nhiều khi anh đã tự hỏi liệu nhỏ có đủ can trường để sống qua thời đại nhiều nhưong này chẳng? Cố nghe nhỏ. Không có chuyện gì trên đời này tồn tại được hoài. Phương chi cái ác và sự xảo trá thì nhất định sớm muộn gì cũng phải thay đổi. Anh cầu mong nhỏ của anh sẽ can đảm phi thường. Em nhất định sẽ qua sự moi mòn chờ đợi. Rồi có một lần người ra đi lại quay về khi gian manh và bạo tàn bị sập đổ.

Nha Trang mình cát vẫn trắng chứ em?